

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN
CHỦ ĐỀ GIAO THÔNG- LỚP 4TA**

Hoạt động	Tuần 1 (Từ 02/03-06/03)	Tuần 2 (Từ 09/03-13/03)	Tuần 3 (Từ 16/03-20/03)	Tuần 4 (Từ 23/03-27/03)	Lưu ý
Chủ đề	Một số phương tiện giao thông đường bộ.	Một số phương tiện giao thông đường hàng không.	Một số phương tiện giao thông đường thủy	Một số biển báo và luật giao thông đường bộ.	
Đón trẻ Trò chuyện	<p>- Cô đón trẻ: quan tâm đến sức khỏe của trẻ; quan sát, nhắc nhở trẻ sử dụng một số từ chào hỏi và từ lễ phép phù hợp tình huống, thể hiện hành vi thói quen văn minh lịch sự khi giao tiếp với người khác. Chú ý đến kỹ năng chào hỏi cô giáo và bố mẹ, đi giày, dép cho một số trẻ kỹ năng chưa tốt</p> <p>a. Trò chuyện tuần 1: * Một số phương tiện giao thông đường bộ.. - Trò chuyện với trẻ về ngày nghỉ, trẻ ở nhà làm gì? + Hôm nay thứ mấy? Sáng ai chở chúng mình đi học và bằng xe gì? - Trò chuyện với trẻ về những phương tiện giao thông đường bộ.</p> <p>b. Trò chuyện tuần 2: Một số phương tiện giao thông đường hàng không. - Trò chuyện về phương tiện giao thông đường hàng không.</p> <p>c. Trò chuyện tuần 3: Một số phương tiện giao thông đường thủy. - Trò chuyện với trẻ về các loại phương tiện giao thông đường thủy.</p> <p>d. Trò chuyện tuần 4: Một số biển báo và luật gia thông đường bộ. - Trò chuyện với trẻ về 1 số biển báo và luật giao thông cơ bản.</p>				
TD sáng	<p>Tập kết hợp bài: “Em đi qua ngã tư đường phố”</p> <p>1. Mục đích - Trẻ định hướng đúng, phản ứng nhanh theo hiệu lệnh của cô, tập đều theo cô các động tác ứng với lời bài hát “Em đi qua ngã tư đường phố”; Biết chơi trò chơi “Lộn cầu vòng” - Rèn cho trẻ phản xạ nhanh, khả năng phối hợp chân tay, mắt và sự khéo léo phát triển cơ bắp cho trẻ. - Giáo dục trẻ có ý thức trong khi tập. Thường xuyên tập luyện.</p> <p>2. Chuẩn bị</p>				

- Máy tính, loa, âm li, bài hát
- Gây TD cho trẻ.
- Sân tập sạch sẽ, an toàn.
- Cô nắm vững các động tác ứng với lời ca.

3. Tiến hành

- Kiểm tra sức khỏe; Gây cảm xúc giới thiệu bài.
- Cho trẻ đi từ các lớp ra đến sân tập.
- Trò chuyện với trẻ về thiên nhiên, thời tiết, trang phục theo mùa, dinh dưỡng sức khỏe, khám phá môi trường xung quanh:
 - + Trên đường đi học các con nhìn thấy những gì? Người đi bộ đi ở đâu? và đi như thế nào?
 - + Đèn ngã tư có đèn tín hiệu: Đèn màu đỏ thì chúng ta làm gì? Khi đèn vàng? Thế còn khi đèn xanh ta thế nào?
- Cô giáo dục trẻ biết một số luật giao thông.
- Bây giờ cô con mình cùng tập thể dục.

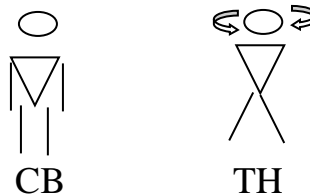
Hoạt động 1: Khởi động

- Cho trẻ quay các khớp và chạy chậm, chạy nhanh tại chỗ.

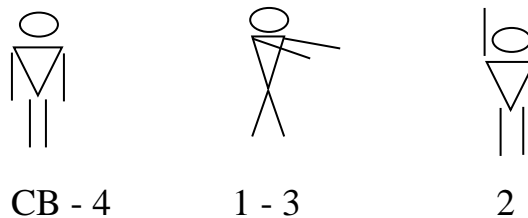
Hoạt động 2: Trọng động.

- Tập kết hợp với bài hát “Em đi qua ngã tư đường phố”, mỗi động tác tập 2 lần x 8 nhịp theo lời bài hát

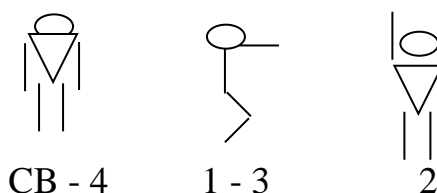
- Động tác 1: Hô hấp - Còi tàu kêu: Tu...tu...



- Động tác 2: Tay - Hai tay cầm gậy đưa từ ngực thẳng ra phía trước sau đó đưa lên cao – “Trên sân trường...màu xanh em nhanh qua đường”

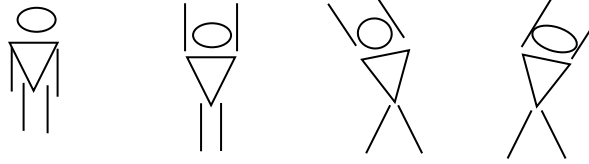


- Động tác 3: Chân - Hai tay cầm gậy đưa từ ngực thẳng ra phía trước, chân khụy gối sau đó đưa tay lên cao – “Trên sân trường...màu xanh em nhanh qua đường”



- Động tác 4: Lườn - Hai tay cầm gậy giơ cao, nghiêng người sang 2 bên

“Trên sân trường...màu xanh em nhanh qua đường”



CB - 4

1 - 3

2

2

- **Động tác 5** : Dậm chân tại chỗ, hai cầm gậy đưa từ từ trên cao xuống-
“Trên sân trường...màu xanh em nhanh qua đường”



CB

TH

- Trong khi trẻ tập, cô chú ý bao quát để động viên và khuyến khích trẻ tập cùng cô.

* **Hoạt động 3: Trò chơi “Lộn cầu vòng”**

- Cô giới thiệu tên trò chơi “Lộn cầu vòng”

- Cô hỏi trẻ cách chơi.

- Cô hô hiệu lệnh để trẻ tìm bạn chơi.

+ “Kết bạn”²“Bạn đây”²

+ Cho trẻ “Kết bạn”, 2 trẻ quay mặt vào với nhau chơi trò chơi

+ Cô cùng trẻ chơi trò chơi 2 – 3 lần

- Cho trẻ hô khẩu hiệu

+ Các con đứng! - Nghiêm

Tập thể dục: KHỎE

Tập thể dục: VUI

Tập thể dục: ĐOÀN KẾT

- Cô nhận xét, tuyên dương, động viên trẻ.

- Cho trẻ quay...., dòn hàng: Các con đứng! Nghiêm – Bênquay; Các con dòn hàng

* **Hoạt động 4: Hôi tĩnh**

- Cho trẻ vẫy tay theo nhịp bài hát “Anh phi công ơi” đi nhẹ nhàng vào lớp.

Hoạt động học	Thứ 2	Âm nhạc: Bông hoa mừng cô.	Tạo hình: Vẽ máy bay.	Tạo hình: Vẽ con thuyền.	Âm nhạc: - DH: Đường em đi	
----------------------	-------	--------------------------------------	---------------------------------	------------------------------------	---	--

					+ NH:	
	Thứ 3	GDPTTC: VĐCB: Nhảy lò cò 3m. TCVĐ:	GDPTTC: VĐCB: Lăn bóng và di chuyển theo bóng TCVĐ:	GDPTTC: VĐCB: Trườn theo hướng thẳng. TCVĐ: Kéo co.	GDPTTC: VĐCB: Bò trong đường zic zac qua 5 điểm. TCVĐ:	
	Thứ 4	LQVT Phân biệt hình tròn và hình tam giác.	KPKH Trò chuyện tìm hiểu về phương tiện giao thông đường hàng không.	LQVT Đo độ dài một vật bằng một đơn vị đo.	KPKH Trò chuyện tìm hiểu về 1 số luật giao thông đường bộ.	
	Thứ 5	KPXH: Trò chuyện khám phá ngày 8/3.	Âm nhạc: Em đi qua ngã tư đường phố.	KPKH: Trò chuyện tìm hiểu về phương tiện giao thông đường thủy.	Tạo hình Steam xé dán cột đèn giao thông.	
	Thứ 6	LQVH: Thơ: Bó hoa tặng cô.	LQVH: Truyện: Ba ngọn đèn giao thông.	LQVH: Thơ: Đèn giao thông.	LQVH: Thơ: Giúp bà.	
Hoạt động ngoài trời	Thứ 2	- Quan sát xe đạp. - TCVĐ: Lộn cầu vòng. - CTD: Chơi đồ chơi ngoài trời.	- Quan sát thời tiết - TCVĐ: ô tô và chim sẻ - Chơi tự do.	- Đồ chơi ngoài trời - TCVĐ: Hoa tìm lá, lá tìm hoa - Chơi tự do	- Quan sát: Cây hoa hồng + TCVĐ: Kéo co + Chơi tự do với đồ chơi ngoài trời, chơi với lá và phân.	
	Thứ 3	- Quan sát: Xe máy. - TCVĐ: Lộn cầu vòng.. - Chơi tự do: vẽ các ptgt và 1 số đồ chơi ngoài trời.	- Đồ chơi ngoài trời - TCVĐ: Hoa tìm lá, lá tìm hoa - Chơi tự do	- Quan sát: Máy cày - Chơi vận động: Ô tô và chim sẻ - Chơi tự do: Chơi với lá cây, giấy, que	- Quan sát bể nước. - TCVĐ: Mèo đuổi chuột. - CTD: Chơi với hạt, sỏi, lá cây và	

				tính, đất nặn, phân.	chơi với đồ chơi ngoài trời.	
	Thứ 4	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát xe đạp điện. - Trò chơi vận động: “Tung – bắt bóng đôi bạn”. - Chơi tự do ngoài trời với đồ chơi ngoài trời, chơi với lá và phân. 	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát cây xoài. - Trò chơi vận động: Vận chuyển rau củ quả về bếp. - Chơi tự do với đồ chơi ngoài trời, chơi với lá và phân. 	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát: Nhà bóng - TCVĐ: Kéo co - Chơi tự do: Chơi với bóng, vòng, lá cây... 	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát bể nước. - TCVĐ: Mèo đuổi chuột. - CTD: Chơi với hạt gạo, sỏi, lá cây và chơi với đồ chơi ngoài trời. 	
	Thứ 5	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát vườn rau giải cứu. - Trò chơi vận động: “Bật qua vòng”. - Chơi tự do với đồ chơi ngoài trời, chơi với lá và phân. 	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát: Mô hình ngã tư đường phố - TCVĐ: Về đúng đường - Chơi tự do: Chơi đồ chơi ngoài trời. 	<ul style="list-style-type: none"> - Vẽ tự do trên sân trường. - TCDG Ròng rã lên mây. - Chơi tự do. 	<ul style="list-style-type: none"> - Vẽ tự do trên sân trường. - TCDG Ròng rã lên mây. - Chơi tự do. 	
	Thứ 6	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát cây bưởi. - Trò chơi vận động: “Kéo co”. - Chơi tự do với đồ chơi ngoài trời, chơi với lá và phân. 	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát: Xe đạp mi ni - Chơi vận động: Bánh xe quay - Chơi tự do: với lá cây, giấy, que tính, đất nặn, phân. 	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát thời tiết + TCVĐ: Chơi ròng rã lên mây + Chơi tự do. 	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát thời tiết + TCVĐ: Chơi ròng rã lên mây + Chơi tự do với đồ chơi ngoài trời, chơi với lá và phân. 	
Hoạt động góc	<p>1. Góc xây dựng Tuần 1,2,3,4: Xây dựng đường đi.</p> <p>a. Mục đích, yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết sử dụng các nguyên liệu khác nhau 1 cách phong phú để xây dựng hoàn thiện công trình đường đi. - Trẻ biết cùng nhau phân chia công việc đặt tên theo công việc: ai là chủ lái xe vận chuyển vật liệu, ai là kiến trúc sư, ai là thợ xây. 					

- Trẻ biết bố cục cho công trình hài hòa
- Trẻ chơi đoàn kết, không tranh giành đồ chơi.
- Thu dọn đồ chơi vào đúng nơi quy định.

b. Chuẩn bị:

Vật liệu xây dựng: gạch, các loại cây cỏ, hoa, đèn giao thông, biển báo

+ Hàng rào, cây, hoa, các khối lắp ghép.....

+ Các loại ô tô

+ Những đồ chơi, vật liệu cần thiết: Các bộ đồ chơi ghép hình bằng các vật liệu: gỗ, nhựa, màu sắc khác nhau... và bộ lắp ráp hàng rào... , các hình khối bằng gỗ, nhựa với hình dạng, kích thước khác nhau, các hộp bìa, lon nhỏ, to, màu sắc khác nhau.. để chơi xây dựng công trình ngôi nhà

c. Cách chơi:

Xây dựng đường đi: Hàng rào, xếp con đường đi có biển báo, đèn giao thông, các loại xe.

- Cô gợi ý để trẻ bầu 1 bạn làm kỹ sư trưởng bao quát công trình xây dựng, và giao nhiệm vụ cho từng công nhân (Từng thành viên trong nhóm), mỗi thành viên thực hiện tốt công việc của mình...
- Cô gợi ý cho trẻ sử dụng các nguyên vật liệu như khối gỗ, gạch xây dựng, nút ghép... để xếp hàng rào, đường về nhà...vườn rau, vườn hoa cạnh nhà...
- Cô khuyến khích trẻ chơi đoàn kết giúp đỡ nhau cùng chơi.

2. Góc phân vai:

T1, 2, 3, 4: Bán hàng siêu thị, nấu ăn, đóng vai cô giáo và học sinh...

a. Mục đích, yêu cầu:

- Phát triển trí tưởng tượng và khả năng sáng tạo: Trẻ nhập vai vào các nhân vật trong gia đình, bác sĩ, cô bán hàng, cô giáo, học sinh... để mô phỏng cuộc sống thực tế.
 - Trẻ có kỹ năng giao tiếp, ngôn ngữ: Khi phân vai, trẻ được trò chuyện, trao đổi, thỏa thuận với bạn.
 - Trẻ học cách hợp tác, chia sẻ, biết quan tâm và giúp đỡ bạn trong vai chơi.
 - Giúp trẻ hiểu biết về thế giới xung quanh: Thông qua việc đóng vai, trẻ làm quen với các nghề nghiệp, các mối quan hệ trong xã hội.
 - Hình thành tính kỷ luật, trách nhiệm: Khi nhận vai, trẻ biết thực hiện theo quy định, quy tắc đã thống nhất trong nhóm chơi.
 - Trẻ biết nhận và thực hiện vai chơi đơn giản, ví dụ: bố, mẹ, con, người bán hàng, bác sĩ...
 - Trẻ biết thỏa thuận vai chơi với bạn trước khi bắt đầu.
 - Trẻ biết sử dụng lời nói, hành động phù hợp vai (ví dụ: bác sĩ khám bệnh, người bán hàng chào mời).
 - Trẻ tham gia chơi cùng nhóm, có sự tương tác, không chơi tách rời.
 - Trẻ giữ gìn đồ chơi, biết sắp xếp sau khi chơi.
- Trẻ bước đầu biết sáng tạo tình huống trong trò chơi, không chỉ lặp lại

máy móc.

b. Chuẩn bị:

- Trang phục được treo trên giá, mắc áo để dễ sử dụng.
- Đồ dùng đồ chơi và vật liệu giúp trẻ có thể làm đồ chơi phục vụ cho trò chơi bán hàng.. phù hợp với chủ đề giao thông.

c. Cách chơi:

- Chơi bán hàng

Cô chơi cùng với trẻ và hướng dẫn trẻ bầu ra 1 bạn làm cửa hàng trưởng, số bạn còn lại làm nhân viên bán hàng

- Hỏi trẻ xem cửa hàng trưởng làm công việc gì, nhân viên làm gì? Khi khách đến mua hàng thì phải như thế nào?

- Trẻ bán các đồ dùng phục vụ học tập.

3. Góc nghệ thuật:

Tuần 1,2,3: Vẽ, tô màu các phương tiện giao thông.

Tuần 4: Vẽ trang trí đèn giao thông.

a. Mục đích, yêu cầu:

Phát triển khả năng thẩm mỹ và sáng tạo: Trẻ được vẽ, tô màu... để thể hiện ý tưởng, tình cảm.

Phát triển vận động tinh: Luyện sự khéo léo của bàn tay, ngón tay khi cắt, dán, tô, nặn.

Trẻ có sự tập trung, kiên trì: Hoàn thành sản phẩm nghệ thuật theo khả năng.

Phát triển ngôn ngữ và cảm xúc: Trẻ biết trò chuyện, chia sẻ cảm nhận về sản phẩm của mình và bạn.

Bồi dưỡng tình cảm thẩm mỹ: Hình thành tình yêu cái đẹp, biết giữ gìn và trân trọng sản phẩm. Biết lựa chọn nguyên vật liệu (màu, giấy, đất nặn, lá cây, hạt hạt...) để tạo sản phẩm.

Biết sử dụng các kỹ năng tạo hình đơn giản: vẽ nét cơ bản, tô màu không lem nhiều, xé dán hình đơn giản, vo nặn các khối tròn, dài.

Trẻ có thể thể hiện ý tưởng riêng qua sản phẩm, dù còn đơn giản.

Biết chia sẻ, nhận xét sản phẩm của bạn, có thái độ tôn trọng, không làm hỏng đồ của bạn.

Sau khi chơi, biết cất gọn dụng cụ, giữ gìn góc nghệ thuật sạch sẽ. phẩm nghệ thuật.

b. Chuẩn bị:

Trẻ xem sách làm tranh truyện về các loại phương tiện giao thông.

+ Màu nước, thuốc vẽ nhiều màu, sáp màu (thuốc nước hoặc bột màu loại an toàn), giá vẽ, khay đựng màu, đồ dùng vẽ bằng ngón tay, bàn, giấy, thuốc màu, khăn lau....

+ Bút vẽ, giấy A4 hoặc giấy vẽ, bút chì mềm, bút lông cán dài, bút sáp, khăn lau....

+ Đồ dùng cắt, dán, kéo, hồ, giấy màu, bìa, hộp phế liệu, vải vụn, vật liệu thiên nhiên (cát, lá cây, vỏ ốc, hên, rom...), các loại hạt, rô đựng đồ cắt.

+ Tranh ảnh, báo, tạp chí cho trẻ tập cắt dán phục vụ theo chủ đề.

- Nhạc cụ (trống cơm, đàn, sáo xô, phách tre...), mũ chóp, mũ âm nhạc, bàn, ghế...

c. Cách chơi:

+ Các con đang vẽ (gấp, xé, dán) gì đấy?

Trẻ vẽ, cắt dán, in, tô màu, nặn... sử dụng 1 số nguyên vật liệu làm 1 số đồ dùng, đồ chơi phục vụ cho chủ đề.

- Cô gọi mở cho trẻ cách làm, không làm hộ trẻ. Trong quá trình hướng dẫn trẻ hoạt động cô luôn khích lệ, khơi dậy tạo niềm tin, những cảm xúc tích cực qua các sản phẩm mà trẻ đã làm được.

- Khi trẻ chưa có kinh nghiệm và kỹ năng sử dụng một số phương tiện hoạt động như kéo, bột màu, đất nặn,... cô đưa ra những gợi ý cụ thể hoặc cùng chơi để hướng dẫn cho trẻ

+ Cách cầm bút và vẽ, cách cầm kéo để cắt, cách sử dụng hồ dán..., kích thích ý tưởng của trẻ tạo ra sản phẩm phù hợp với chủ đề.

+ Cách pha màu, tạo màu mới; nhận biết được cái gì dán bằng hồ, cái gì cần băng dính; tái hiện người và đồ vật trong tranh vẽ; phối cảnh,...

4. Tuần 1, 2, 3, 4: Góc thực hành kỹ năng cuộc sống:

a. Mục đích, yêu cầu:

Trẻ có tính tự lập: Trẻ biết tự phục vụ bản thân trong sinh hoạt hằng ngày (cất dép, mặc – cởi áo, rửa tay...).

Phát triển kỹ năng thực hành đơn giản: Biết gấp quần áo, buộc dây giày, khâu hạt, rót nước, lau bàn...

Hình thành ý thức giữ gìn vệ sinh và an toàn: Biết rửa tay trước khi ăn, che miệng khi ho, sử dụng đồ vật đúng cách.

Phát triển vận động tinh, sự khéo léo và phối hợp tay – mắt.

Trẻ có kỹ năng giao tiếp – ứng xử: Biết chào hỏi, cảm ơn, xin lỗi, nhờ giúp đỡ, biết chờ lượt.

Xây dựng sự tự tin, mạnh dạn và trách nhiệm: Trẻ chủ động làm việc của mình, biết giúp đỡ bạn và chia sẻ.

Biết tự thực hiện một số kỹ năng cá nhân: cài cúc áo, kéo khóa, xỏ dép, gấp khăn, cất đồ dùng đúng nơi.

Thực hiện được các thao tác kỹ năng đơn giản: rót nước không làm đổ nhiều, xếp ghế, lau bàn, tưới cây, nhặt rác.

Biết hợp tác và chia sẻ công việc với bạn, không tranh giành, biết nhường nhịn.

Có ý thức an toàn: biết cách sử dụng kéo nhỏ, đồ dùng an toàn; không ném, không nghịch nguy hiểm.

Sau khi hoạt động biết thu dọn và để đồ vật đúng chỗ

Bước đầu thể hiện sự tự tin, lễ phép trong giao tiếp hằng ngày.

b. Chuẩn bị:

+ Một số nguyên vật liệu cho trẻ thực hành (lược chải đầu, nơ, nịt tóc, một số bộ tóc cho trẻ bện, giấy có dây cho trẻ buộc, nan để trẻ đan tết, kéo, bộ

đồ cắt móng tay, mô hình hàm răng, bàn chải đánh răng, quần áo của trẻ, ...)

+ Một số ca, cốc, khuôn....nguyên vật liệu cho trẻ tập làm nội trợ, làm bánh, pha nước giải khát....

c. Cách chơi:

- Các con đang chơi gì đây?

- Trẻ chơi đan tết, cài cúc, kéo khóa áo, rót nước, lau chùi, chải đầu , tự buộc tóc...

5.(T1,2,3, 4) Góc thực thiên nhiên:

a. Mục đích, yêu cầu:

Trẻ được quan sát, chăm sóc cây... từ đó mở rộng hiểu biết về thế giới tự nhiên.

Hình thành tình yêu thiên nhiên: Trẻ biết yêu quý cây xanh, con vật; có ý thức bảo vệ môi trường.

Trẻ có kỹ năng quan sát, so sánh, phân loại: Trẻ biết nhận xét sự khác nhau giữa các loại lá, hoa, quả, hạt, cây.

Phát triển kỹ năng lao động đơn giản: Biết tưới cây, lau lá, nhặt lá vàng, cho cá ăn...

Phát triển ngôn ngữ và giao tiếp: Trẻ nói về quá trình chăm sóc, kể tên cây – hoa – con vật.

Biết chăm sóc thường xuyên, giữ gìn sạch sẽ góc thiên nhiên, nhận biết và gọi tên một số cây, hoa, quả, con vật quen thuộc.

Biết cách chăm sóc cây: tưới cây vừa đủ, lau lá, nhặt lá úa...

Biết giữ gìn vệ sinh, an toàn khi chăm sóc (không bứt lá, không nghịch đất bẩn, không làm đau con vật).

Biết quan sát, so sánh đặc điểm đơn giản: lá to- nhỏ, cây cao- thấp, hoa màu đỏ- vàng...

Biết hợp tác cùng bạn: phân chia công việc (bạn tưới cây, bạn lau lá).

Sau khi hoạt động, biết cất dụng cụ vào chỗ quy định, giữ góc gọn gàng.

Biết đưa ra ý kiến phán đoán vật chìm nổi, màu sắc

b. Chuẩn bị:

+ Rổ, đĩa, bát nhựa, thìa, các loại chai lọ, phễu, ca, cốc, bình đựng nước có kích cỡ khác nhau để chơi đong đếm lượng nước, những đồ vật, đồ chơi có thể chơi, phán đoán vật nổi, chìm, những đồ dùng, phẩm màu để trẻ làm thí nghiệm nhuộm màu nước...

+ Cây cảnh, các dụng cụ làm vườn (bình tưới, xẻng cuốc) các loại hạt giống, quả, rau hoa, có chậu để gieo hạt, quan sát sự nảy mầm sự phát triển của cây; quan sát rễ cây... và thực hành chăm sóc cây cối.

c. Cách chơi:

- Trẻ chơi chăm sóc cây cối, vật nuôi, quan sát sự lớn lên của chúng

- Chơi phân loại, đếm, so sánh.

- Chơi đong đếm lượng nước, phán đoán vật nổi, chìm, làm thí nghiệm nhuộm màu nước....

	- Quan sát sự nảy mầm, sự phát triển của cây; quan sát rễ cây....	
Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh	<p>1. Giờ ăn</p> <p>a. Mục đích</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đảm bảo cho trẻ ăn đủ chất, đủ lượng, phù hợp với yêu cầu lứa tuổi và đảm bảo vệ sinh ăn uống. - Khuyến khích trẻ ăn hết xuất - Trẻ có kỹ năng rửa tay đúng cách - Trẻ biết cách cầm bát, cầm thìa, cách tự xúc cơm không rơi vãi. - Tập cho trẻ tính tự lập trong ăn uống <p>b. Chuẩn bị:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bàn ăn sạch, mỗi bàn 6 – 8 ghế cho trẻ ngồi - Bát, thìa... đủ cho mỗi trẻ. (Cô chuẩn bị dư 1 bộ để dự phòng) - Đĩa đựng thức ăn rơi, đĩa đựng khăn ẩm lau tay, khăn lau miệng... <p>c. Tiến hành</p> <p>*Trước khi ăn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhắc trẻ đi vệ sinh, rửa tay, rửa mặt rồi cho trẻ ngồi vào bàn ăn. <p>Chia cơm: Cô giới thiệu món ăn và giá trị dinh dưỡng của món ăn cho trẻ biết. Chia đều thức ăn mặn vào bát cho trẻ trước. Cô chia dư 1 suất phòng trẻ đánh đổ hoặc bị nôn trớ. Sau đó chia cơm vào bát cho trẻ, cô đảo đều cơm và thức ăn sau đó bê về bàn cho trẻ. Nhắc trẻ mời cô, mời bạn và ăn ngay khi thức ăn còn nóng không để trẻ ngồi đợi lâu.</p> <p>*Trong khi ăn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô tạo không khí vui vẻ thoải mái cho trẻ, động viên khuyến khích trẻ ăn hết suất, nhắc trẻ thói quen văn minh trong ăn uống: Không nói chuyện, không bốc, không làm rơi vãi thức ăn, sử dụng bát, thìa đúng cách - Trong khi trẻ ăn cô bao quát quan tâm tới những trẻ ăn chậm, ăn kém và cần chú ý đề phòng hóc, sặc cho trẻ. <p>* Sau khi ăn</p> <p>Cô hướng dẫn trẻ xếp bát, thìa, ghế vào nơi quy định, uống nước, lau miệng, lau tay, đi vệ sinh (nếu trẻ có nhu cầu)</p> <p>d. Kết thúc</p> <p>Trẻ ngồi ngay ngắn, cô dọn dẹp, lau nhà giặt khăn phơi nắng.</p> <p>2. Giờ ngủ</p> <p>a. Mục đích</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đảm bảo cho trẻ ngủ ngon, thức dậy sáng khoái, chơi ngoan. <p>b. Chuẩn bị</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nơi trẻ ngủ phải có không khí trong sạch, thoáng mát về mùa nóng, ánh sáng dịu. Phòng ngủ nên giảm ánh sáng bằng cách đóng bớt một số cửa sổ, tắt bớt đèn. - Có thảm đệm, đủ chiếu. - Chăn khi trời lạnh. <p>C. Tiến hành.</p> <p>*Trước khi ngủ</p>	

Cô nhắc nhở trẻ đi vệ sinh, nằm ngay ngắn, không nói chuyện
Cần chú ý đến đặc điểm riêng của từng trẻ. Những trẻ có nhu cầu
ngủ nhiều nên cho ngủ trước. Những trẻ hay quấy khóc, chưa quen
nền nếp nên dỗ trẻ, cho trẻ ngủ riêng.
Cô cho trẻ nghe những bài hát dân ca hoặc những bài hát ru để ru trẻ vào giấc
ngủ.

*** Trong khi ngủ**

- Phân công 1 giáo viên trực để quan sát, phát hiện, xử lý kịp thời các tình huống có thể xảy ra trong khi trẻ ngủ.
- Cần giữ yên tĩnh khi trẻ ngủ, tránh cười, nói to và những tiếng động mạnh làm trẻ giật mình.
- Cô sửa lại chăn, gối, tư thế nằm cho trẻ thoải mái.

*** Sau khi trẻ thức dậy.**

- Trẻ nào thức trước, cô cho trẻ dậy trước, không đánh thức đồng loạt, ảnh hưởng đến giấc ngủ của trẻ khác và sinh hoạt của lớp. Trẻ yếu và có nhu cầu ngủ nhiều nên cho thức dậy sau cùng.
- Sau khi trẻ thức dậy, lau mặt cho trẻ tỉnh ngủ, nhắc nhở trẻ tự đi vệ sinh và hướng dẫn trẻ tự làm một số việc như: Cát gối, xếp chăn, chiếu. Mở cửa để thông thoáng phòng. Sau khi trẻ tỉnh táo cho trẻ ăn bữa phụ chiều.

Hoạt động chiều	Thứ 2	- Kỹ năng Khi bị đi lạc.	- Làm trong sách GDTC,KNXH “Khi gặp người lạ” - Chơi ở các góc theo ý thích.	- Bé với an toàn giao thông: Nhận biết các tình huống nguy hiểm	- Bé chăm sóc vườn cây.	
	Thứ 3	- Làm trong sách GDTC,KNXH “Khi bị đi lạc” - Chơi ở các góc theo ý thích.	- Chơi ở các góc theo ý thích.	- Trò chơi chuyên tin.	Kỹ năng sống “Đạy trẻ tiết kiệm nước”	
	Thứ 4	- Kỹ năng “Khi gặp người lạ”.	- Chơi ở các góc theo ý thích.	- Kỹ năng bé tự phục vụ “cởi cúc áo”	Kỹ năng an toàn khi ngồi trên xe máy.	
	Thứ 5	- Trồng cây tặng mẹ.	Bé với an toàn giao thông: Nhận biết các tình	- Chơi ở các góc theo ý thích.	- Làm trong sách bé LQCC “Làm quen	

			huông nguy hiêm		chữ l’”. - Chơi ở các góc theo ý thích	
Thứ 6	- Vệ sinh lớp học. - Liên hoan văn nghệ - Nêu gương cuối tuần.	- Lao động tự phục vụ - Nêu gương cuối tuần.		- Vệ sinh lớp học. - Liên hoan văn nghệ - Nêu gương cuối tuần	- Vệ sinh lớp học - Liên hoan văn nghệ - Nêu gương cuối tuần	